

Tiết: 18. KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

I) Khung ma trận

- **Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra học giữa kì 1: Bài mở đầu đến Bài 13: Phản ứng hóa học*
- **Thời gian làm bài:** *45 phút.*
- **Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 40% trắc nghiệm, 60% tự luận).*
- **Cấu trúc:**
 - *Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.*
 - *Phần trắc nghiệm: 6,0 điểm (gồm 24 câu hỏi: Nhận biết: 16 câu:4 điểm; Thông hiểu:8 câu: 2 điểm) mỗi câu 0,25 điểm)*
 - *Phần tự luận: 4,0 điểm (gồm 4 câu: Thông hiểu: 1 câu: 1 điểm; Vận dụng: 2 câu:2 điểm; Vận dụng cao: 1 câu: 1 điểm).*

Chủ đề	MỨC ĐỘ								Tổng số câu TL/Tổng số ý TN		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Chủ đề : Chất (2 tiết)		2	1						1	2	1,5
Chủ đề: Nguyên tử (1 tiết)		3								3	0,75
Chủ đề : Nguyên tố hóa học (2 tiết)		2			1				1	2	1,5
Chủ đề : Đơn chất ,hợp chất- Phân tử (2 tiết)		2		4						6	1,5
Chủ đề : Công thức hóa học (1 tiết)					1				1		1
Chủ đề: Hóa trị (2 tiết)		4		2						6	1.5
Chủ đề: Sự biến đổi chất (1 tiết)		1		2						3	0,75
Chủ đề: Phản ứng hóa học (2 tiết)		2					1		1	2	1,5
Số câu TL/Tổng số câu TN		16	1	8	2		1		4	24	10
Điểm số		4	1	2	2		1		4	6	10,00
Tổng số điểm	4,0 điểm		3,0 điểm		2,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		10

II. Bản đặc tả.

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/ Số câu TN		Câu hỏi	
			TL (số ý/câu)	TN (Số câu)	TL (số câu)	TN (Số câu)
1	Chủ đề : Chất	Nhận biết: - Chất có ở đâu, có mấy loại vật thể. - Chất có những tính chất gì, lợi ích của việc biết tc của chất. - Biết chất tinh khiết, hỗn hợp.		2		C1,2
		Thông hiểu - Phân biệt chất và vật thể. - Phân biệt được tính chất vật lí, tính chất hoá học của chất. - Phân biệt được chất tinh khiết và hỗn hợp.	1		C25	
2	Chủ đề:. Nguyên tử	Nhận biết Nhận biết:		3		C3,4,5

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/ Số câu TN		Câu hỏi	
			TL (số ý/câu)	TN (Số câu)	TL (số câu)	TN (Số câu)
		- Khái niệm nguyên tử - Cấu tạo của nguyên tử - Mối quan hệ giữa số p và số e trong nguyên tử.				
3	Chủ đề:Nguyên tố hóa học	Nhận biết: - Nguyên tố hóa học là gì. - Viết được tên nguyên tố khi biết ký hiệu hóa học hoặc ngược lại. - Xác định được nguyên tử khối của một số nguyên tố quen thuộc.		2		C6,7
		Vận dụng: - Tính khối lượng bằng gam của một số nguyên tử khi biết nguyên tử khối	1		C26	

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/ Số câu TN		Câu hỏi	
			TL (số ý/câu)	TN (Số câu)	TL (số câu)	TN (Số câu)
4	Chủ đề:Đơn chất và hợp chất-Phân tử	Nhận biết: - Khái niệm về đơn chất, hợp chất và phân tử, phân tử khối. - Đặc điểm cấu tạo của đơn chất và hợp chất.		2		C8,9
		Thông hiểu: - Phân biệt đơn chất, hợp chất. - Tính được PTK. - So sánh độ nặng nhẹ giữa các phân tử.		4		C17,18,19, 20
5	Chủ đề:Công thức hóa học	Vận dụng: Trình bày ý nghĩa của một CTHH bất kì.	1		C27	

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/ Số câu TN		Câu hỏi	
			TL (số ý/câu)	TN (Số câu)	TL (số câu)	TN (Số câu)
6	Chủ đề: Hóa trị	- Nhận biết - Hóa trị là gì - Xác định hóa trị của nguyên tố - Quy tắc hóa trị, biểu thức của quy tắc.		4		C10,11,12, 13
		- Thông hiểu - Xác định được hóa trị của một số nguyên tố dựa vào khả năng liên kết với H hoặc O.		2		C21,22
7	Chủ đề: Sự biến đổi chất	Nhận biết: - Hiện tượng vật lí, hiện tượng hóa học		1		C14
		Thông Hiểu: Phân biệt hiện tượng vật lí, hiện tượng hoá học		2		C23,24

<i>TT</i>	<i>Nội dung kiến thức</i>	<i>Yêu cầu cần đạt</i>	<i>Số ý TL/ Số câu TN</i>		<i>Câu hỏi</i>	
			<i>TL (số ý/câu)</i>	<i>TN (Số câu)</i>	<i>TL (số câu)</i>	<i>TN (Số câu)</i>
8	Chủ đề :Phản ứng hóa học	Nhận biết: - Diễn biến của phản ứng hóa học. - Bản chất của phản ứng hóa học. - Điều kiện xảy ra phản ứng. - Nhận biết có phản ứng hóa học xảy ra.		2		C15,16
		Vận dụng cao: Ghi lại phương trình chữ của phản ứng	1		C28	
	Số câu TL/Tổng số câu TN		4	24		

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Hương